



Tuần 2 (11/1-15/1/2021)

BSC WEEKLY REVIEW

VN-Index hướng tới đỉnh lịch sử 1,204 điểm



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *VN-Index hướng tới đỉnh lịch sử 1,204 điểm*
2. PTKT VN-INDEX: *Tiến về đỉnh lịch sử*
3. TIN VĨ MÔ: *Đảng dân chủ nắm quyền cả hai viện*
4. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU: *GAS PVD PVS PXS*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *8/9 khuyến nghị có hiệu suất dương*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Ngân hàng +8.9%*
7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN
8. CẬP NHẬT i-INVEST: *Cổ phiếu đầu ngành tài chính_11.5%*
9. CẬP NHẬT I-BROKER: *Express FRT 2020Q4*
10. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: VN-Index hướng tới đỉnh lịch sử 1,204 điểm

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1167.69	4.21%
GTGD/phiên (tỷ VND)	15,397.41	25.93%
Khối ngoại (tỷ VND)	-239.72	
HNX-INDEX	217.40	5.39%
GTGD/phiên (tỷ VND)	1891.73	56.82%
Khối ngoại (tỷ VND)	-72.04	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	3824.68	0.55%	3.35%	4.13%
EU (EURO STOXX)	3645.05	0.62%	2.26%	3.29%
China (SHCOMP)	3570.11	-0.17%	1.92%	5.84%
Japan (NIKKEI)	28139.03	2.36%	3.23%	4.93%
Korea (KOSPI)	3152.18	3.97%	7.05%	16.71%
Singapore (STI)	2993.19	2.97%	4.70%	5.28%
Thailand (SET)	1536.44	1.50%	4.65%	5.97%
Phillipines (PCOMP)	7289.88	2.39%	1.28%	1.33%
Malaysia (KLCI)	1633.19	1.89%	1.91%	-0.81%
Indonesia (JCI)	6257.84	1.69%	2.51%	7.70%
Vietnam (VNIndex)	1167.69	0.97%	4.21%	13.27%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2101	1176.60	2.50%	19029.5	42939.5
VN30F2102	1179.00	2.71%	66.8	654.8
VN30F2103	1180.70	2.86%	10.4	404.3
VN30F2106	1178.10	2.63%	12.5	437.5

TTCK VIỆT NAM

Dòng tiền mạnh và bền bỉ, VN-Index hướng tới vùng đỉnh lịch sử 1,204 điểm.

VN-Index vẫn đang có nhịp tăng điểm mở rộng sau khi có chuỗi 5 phiên tăng điểm liên tiếp trong tuần qua với thanh khoản duy trì ở mức cao. Đà tăng điểm mở rộng với 18/19 ngành tăng, 296 cổ phiếu tăng so với 79 cổ phiếu giảm. Mức tăng điểm trải rộng ở nhiều ngành, tuy nhiên nhóm ngành ngân hàng và tài chính có mức tăng vượt trội lần lượt 8.5% và 8.4% nhờ sự chuyển dịch của dòng tiền và thông tin KQKD tích cực. Như dự báo tuần trước, VN-Index vẫn đang hướng tới 1,200 điểm. Chúng tôi kỳ vọng thị trường sớm vượt ngưỡng cản này, cho dù hoạt động rung lắc có thể diễn ra từ yếu tố tâm lý đỉnh cũ và những khó khăn trong việc giao dịch.

Tăng trưởng tín dụng tăng khoảng 12.13% năm 2020. Mặt bằng lãi suất điều hành đã giảm 1,5 - 2%/năm, trần lãi suất tiền gửi giảm 0,6 - 1%, lãi suất cho vay giảm 1,5%. Năm 2021, định hướng tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 12%; mức tăng trưởng tín dụng khoảng 12% và sẽ được điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế. SBV điều hành chính sách tiền tệ, phối hợp chính sách tài khóa nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu năm 2021 bình quân 4%. Với định hướng này, nhiều khả năng NHNN sẽ thận trọng và khó giảm lãi suất những tháng đầu năm và cơ hội đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng và giảm lãi suất (nếu có) sẽ diễn ra nửa cuối năm khi diễn biến CPI định hình rõ nét.

TTCK THẾ GIỚI

Vượt qua cú sốc chính trị, TTCK Mỹ lập đỉnh khi Biden đắc cử và Đảng dân chủ kiểm soát 2 viện.

Cú sốc từ đoàn người biểu tình ủng hộ Tổng thống Trump xông vào Điện Capital chiều ngày 6/1 đã không ngăn được đà tăng của TTCK Mỹ. Các chỉ số liên tiếp lập kỷ lục mới trong phiên giao dịch 7/1 khi Biden được tuyên bố là Tổng thống đắc cử. Cùng với đó, Đảng dân chủ cũng đã kiểm soát Thượng viện sau khi chiến thắng tại Georgia, mở đường cho các chính sách của chính quyền mới. Các thị trường CK Châu Âu và Châu Á cũng đều tăng tích cực. Diễn biến tích cực cũng diễn ra trên thị trường hàng hóa với mức tăng ấn tượng của giá dầu, quặng sắt trong khi các kim loại quý giảm điểm.

Việc Đảng dân chủ kiểm soát 2 viện sẽ giúp Chính phủ mới thúc đẩy hiệu quả các chương trình nghị sự. Trước hết là gói hỗ trợ kinh tế, vốn rất cấp thiết nhưng chưa được thông qua do mâu thuẫn 2 Đảng, sau đó là chính sách thuế, chăm sóc y tế, biến đổi khí hậu. Đây tiếp tục là thông tin tích cực cho thị trường chứng khoán trong ngắn hạn, theo sau thông tin Quốc hội công bố kết quả bầu cử và ông Trump tuyên bố chuyển giao quyền lực một cách trật tự.

Chú thích: * tỷ VNĐ

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: Tiến về đỉnh lịch sử

Đồ thị tuần: VNIndex có tuần thứ mười liên tiếp tăng điểm qua đó vượt xa vùng cản tại 1130 điểm. Chỉ số có khuynh hướng tiến về khu vực đỉnh lịch sử tại vùng điểm quanh 1200. ADX tăng về quanh giá trị 30.5 đồng thời các chỉ báo kỹ thuật đang có trạng thái tích cực, trong khi đó, khối lượng giao dịch gia tăng so với tuần trước. Đường MACD vẫn đang duy trì trên đường tín hiệu và khoảng cách đang có chiều hướng mở rộng. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong trung hạn là tại khu vực quanh 975 điểm, tương ứng với giá trị hiện tại của SMA20.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo động lượng RSI ở trong vùng quá mua.
- Thanh khoản thị trường tăng dần.

Nhận định: VNIndex duy trì trạng thái tăng trung hạn và tiếp tục hướng đến chinh phục vùng điểm lịch sử của năm 2018. Bên cạnh đó, việc thanh khoản tiếp tục gia tăng cho thấy các thành viên tham gia thị trường vẫn đang hoạt động giao dịch tích cực. Theo đánh giá hiện tại thì VNIndex trong tuần tiếp theo nhiều khả năng sẽ tiến tới khu vực quanh 1200 và áp lực chốt lời mạnh có thể xảy ra tại ngưỡng này. Mặt khác, việc ông Joe Biden chính thức đắc cử Tổng thống nhiệm kỳ mới đang tạo ra đợt tăng mạnh mẽ tại các thị trường trên thế giới nên sẽ tiếp tục hỗ trợ tích cực cho vận động của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Đồ thị



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: *ĐẢNG DÂN CHỦ NẮM QUYỀN CẢ HAI VIỆN*

VIỆT NAM:

- Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh điện đàm với Ngoại trưởng Mike Pompeo, trao đổi về việc Cơ quan Đại diện thương mại Mỹ (USTR) đang tiến hành điều tra chính sách tiền tệ và nguyên liệu gỗ của Việt Nam theo Điều khoản 301 của Luật Thương mại Mỹ năm 1974.
- Thủ tướng thay đổi hình thức đầu tư dự án đường nối cao tốc Tuyên Quang – Phú Thọ với cao tốc Nội Bài – Lào Cai từ BOT sang đầu tư công với tổng mức đầu tư là hơn 3,112 tỷ đồng.
- Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) xác định biên độ phá giá đối với các doanh nghiệp xuất khẩu lốp xe của Việt Nam ở mức 0 - 22.3%. Các doanh nghiệp được xác định không bán phá giá trong kết luận sơ bộ có kim ngạch xuất khẩu chiếm 95.55% tổng kim ngạch xuất khẩu lốp xe ô tô của Việt Nam sang Hoa Kỳ.
- Đại diện NHNN cho biết tín dụng đến hết 2020 tăng 12.13% so với cuối năm trước.
- Theo dự toán ngân sách, năm 2021 sẽ bội chi khoảng 343,670 tỷ đồng, tăng 46% so với dự toán năm 2020, bằng khoảng 4% GDP. Tổng nhu cầu huy động của Chính phủ khoảng 580,000 tỷ, dự kiến đến cuối năm 2021, nợ công bằng khoảng 46.1% GDP.

THẾ GIỚI:

- Thâm hụt thương mại Mỹ đạt 68.1 tỷ trong tháng 11, từ 63.1 tỷ USD trong tháng 10. Xuất khẩu tăng 1.2% MoM lên 184.2 tỷ USD. Nhập khẩu tăng 2.9% MoM lên 252.3 tỷ USD.
- Đơn xin trợ cấp lần đầu tại Mỹ giảm xuống 787 nghìn trong tuần kết thúc hôm 2/1, từ mức 790 nghìn trong tuần liền trước.
- Biên bản cuộc họp ngày 15-16/12 của FED cho thấy đồng thuận tuyệt đối cho quyết định giữ nguyên chương trình thu mua trái phiếu như hiện hành, tới khi kinh tế có tiến triển lớn dựa trên đánh giá định tính.
- Cuộc bầu cử tại bang Georgia mang tới quyền kiểm soát lưỡng viện quốc hội Mỹ cho đảng Dân chủ.
- Theo IIF, vốn đầu tư từ nước ngoài chảy vào thị trường mới nổi giảm 13% so cùng kỳ 2019, đạt 313 tỷ USD.
- Saudi Arabia tự cắt giảm 1 triệu thùng/ngày trong tháng 2 và 3. Kazakhstan và Nga tăng thêm 75 nghìn thùng/ngày trong tháng 2 và 3. Các quốc gia khác trong OPEC+ duy trì sản lượng tương đương tháng 1.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- VN-Index kiểm tra vùng đỉnh 1,204 điểm trong bối cảnh dòng tiền mạnh và các Công ty niêm yết công bố sơ bộ KQKD quý IV.
- Hội nghị TW 15 dự kiến từ 9/1 – 15/1/2021.
- Ngày 11/1, CPI yoy Trung Quốc; Triển vọng kinh doanh Canada. 13/1, Chỉ số sản xuất công nghiệp EU; CPI và dự trữ dầu thô Hoa Kỳ. 14/1, Báo cáo ngân sách Bộ Tài chính, Đơn xin trợ cấp lần đầu Hoa Kỳ; Cuộc họp các thống đốc ECB; Cán cân thương mại, nợ mới và cung tiền M2 Trung Quốc. 14/1, Chủ tịch FED phát biểu; Doanh số bán lẻ Hoa Kỳ; Chỉ số sản xuất và GDP tháng của Anh.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

GAS

92.7

Upside 15.43%

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Giá mục tiêu

107

Giá cắt lỗ

83.75

Kháng cự

93

Hỗ trợ

87.75

MACD

↑

RSI

↓

Moving Average

↑

Thanh khoản

↔

Tổng Công ty khí Việt Nam

Nguồn: BSC Research

PVD

19.65

Upside 19.59%

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Giá mục tiêu

23.5

Giá cắt lỗ

15.5

Kháng cự

20

Hỗ trợ

18.75

MACD

↑

RSI

↓

Moving Average

↑

Thanh khoản

↔

Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí

Nguồn: BSC Research



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

PVS

20.5

Upside 21.95%

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

**Khuyến nghị
kỹ thuật**

Khả quan

Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ
thuật Dầu khí Việt Nam

Giá mục tiêu

25

Giá cắt lỗ

17

Kháng cự

21

Hỗ trợ

18.5

MACD

↑

RSI

↓

Moving Average

↑

Thanh khoản

↔



Nguồn: BSC Research

PXS

8.72

Upside 26.15%

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

**Khuyến nghị
kỹ thuật**

Khả quan

CTCP Kết cấu kim loại
và Lắp máy Dầu khí

Giá mục tiêu

11

Giá cắt lỗ

7.5

Kháng cự

9

Hỗ trợ

8

MACD

↑

RSI

↓

Moving Average

↑

Thanh khoản

↑



Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
3/1/21	BFC	17.45	19.5	16	17.9	5	2.58%	Có thể tiếp tục mua
3/1/21	CMX	17.9	20	16	18.7	5	4.47%	Có thể tiếp tục mua
27/12/20	DPM	18.7	20.5	17.5	19.3	12	3.21%	Có thể tiếp tục mua
13/12/20	AST	55.8	64	52.25	57.2	26	2.51%	Có thể giữ nguyên vị thế
13/12/20	CTD	70.5	87	66.75	76.9	26	9.08%	Có thể giữ nguyên vị thế
29/11/20	LHG	32.3	39	29	37.6	40	16.41%	Cần nhắc không mua thêm (**)
29/11/20	SZL	53.3	59	50	56.9	40	6.75%	Có thể giữ nguyên vị thế
1/11/20	VIC	106.5	125	99.5	111.8	68	4.98%	Có thể tiếp tục mua
11/10/20	VTP	108.8	120	99	107.6	89	-1.10%	Cần nhắc đóng vị thế (*)

Chú thích: (*) Trạng thái kỹ thuật không tốt

(**) Tiệm cận giá mục tiêu

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
3/1/21	APG	11.45	12.5	10.75	TP	4	9.17%
3/1/21	HND	19	21	18.5	TP	3	10.53%
27/12/20	AMV	19.4	22	18	TP	2	13.40%
27/12/20	DBD	48.2	52	46.75	SL	10	-3.01%
27/12/20	NT2	24.7	27.5	24	SL	2	-2.83%
20/12/20	CEO	9.6	10.9	8.3	TP	3	13.54%
20/12/20	CII	19.4	22	18.25	TP	10	13.40%
20/12/20	FTS	14.4	16.3	13.4	TP	11	13.19%
20/12/20	PAN	27.05	31.5	23.25	TP	9	16.45%
13/12/20	C32	25	27	23.5	TP	18	8.00%
13/12/20	HVN	27.45	30.5	26.5	SL	11	-3.46%
6/12/20	AAV	9.3	10.4	8.25	TP	8	11.83%
6/12/20	PPC	23.85	26	23.45	TP	33	9.01%
29/11/20	BCG	8.36	9	7.9	TP	9	7.66%
29/11/20	BWE	29	33	27.75	TP	2	13.79%

Chú thích: Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất
TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ

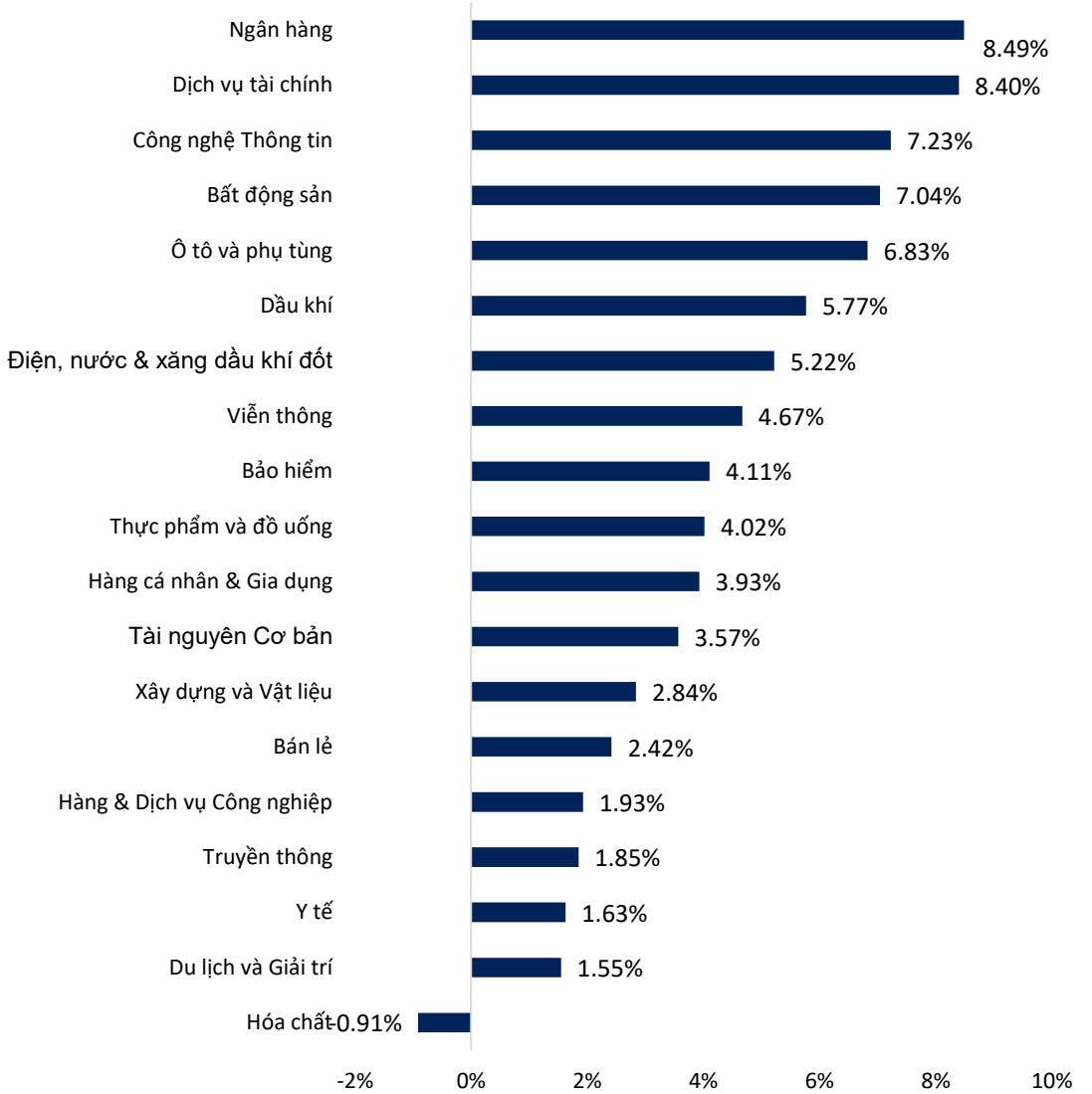
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	8	1	6.25%	-1.10%	5.43%	35
Đã chốt	71	44	13.56%	-8.17%	5.25%	29



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Ngân hàng	0.07%	8.49%	18.52%	VCB	5.86%	VPB	3.95%
Dịch vụ tài chính	0.55%	8.40%	41.81%	SSI	1.04%		
Công nghệ Thông tin	1.43%	7.23%	13.57%	FPT	5.15%	CMG	-3.30%
Bất động sản	2.13%	7.04%	16.96%	VHM	4.78%	KDH	3.92%
Ô tô và phụ tùng	3.41%	6.83%	14.35%	VEA	-7.04%	0	0.00%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	52.24	2.77%	9.70%	13.69%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	55.99	2.96%	9.59%	14.73%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	154.23	4.02%	12.34%	21.71%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,849.01	-3.39%	-4.83%	-1.15%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	25.42	-6.33%	-6.65%	3.54%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,374.75	1.44%	4.70%	18.26%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	638.75	-0.54%	-0.51%	10.61%	AFX	
Sữa	USD/cwt	16.70	-0.89%	8.30%	3.41%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg	245.90	0.37%	2.29%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	15.60	0.00%	-1.02%	7.96%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Cà phê	USd/lb.	123.70	2.15%	-1.94%	3.86%	VCF, CTP	CTP, DLG
Đồng	USD/MT	8,131.00	-0.59%	3.44%	4.77%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	4,473.00	1.41%	2.92%	13.87%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT	2,021.50	-0.74%	-0.49%	-1.10%	CAV, SAM, TGP, VTH	
Quặng sắt	CNY/MT	1,064.00	2.01%	6.51%	15.84%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	84.70	5.09%	4.05%	10.65%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW
Thép HRC	CNY/MT	718.81	1.32%	3.86%	11.39%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index

Mã	% tăng	Điểm số
VIC	+1.54%	1.548
VHM	+1.69%	1.44
NVL	+6.17%	1.17
TCB	+3.18%	1.04
VRE	+4.72%	1.00
VNM	+1.45%	0.90
BCM	+6.93%	0.85
GVR	+2.47%	0.75
MBB	+2.70%	0.53
STB	+5.15%	0.482
Tổng		9.713

Top giảm điểm số VN-Index

Mã	% giảm	Điểm số
VCB	-2.06%	-2.196
BID	-0.82%	-0.433
CTG	-0.39%	-0.15
VIB	-0.71%	-0.075
HNG	-1.45%	-0.075
APH	-2.07%	-0.054
NBB	-6.36%	-0.047
HPG	-0.12%	-0.045
VCI	-1.63%	-0.045
SSI	-0.73%	-0.041
Tổng		-3.161

Khối ngoại mua ròng

Mã	Mua ròng	SHNN
VRE	443.77	30.76
NVL	269.49	5.53
VHM	183.48	22.15
FUEVFN	142.59	
HDB	134.08	16.86
MSB	88.48	
MBB	82.80	22.87
VCB	55.66	23.77
FUESSVFL	50.55	
GAS	48.58	3.13
Tổng	1,499.50	

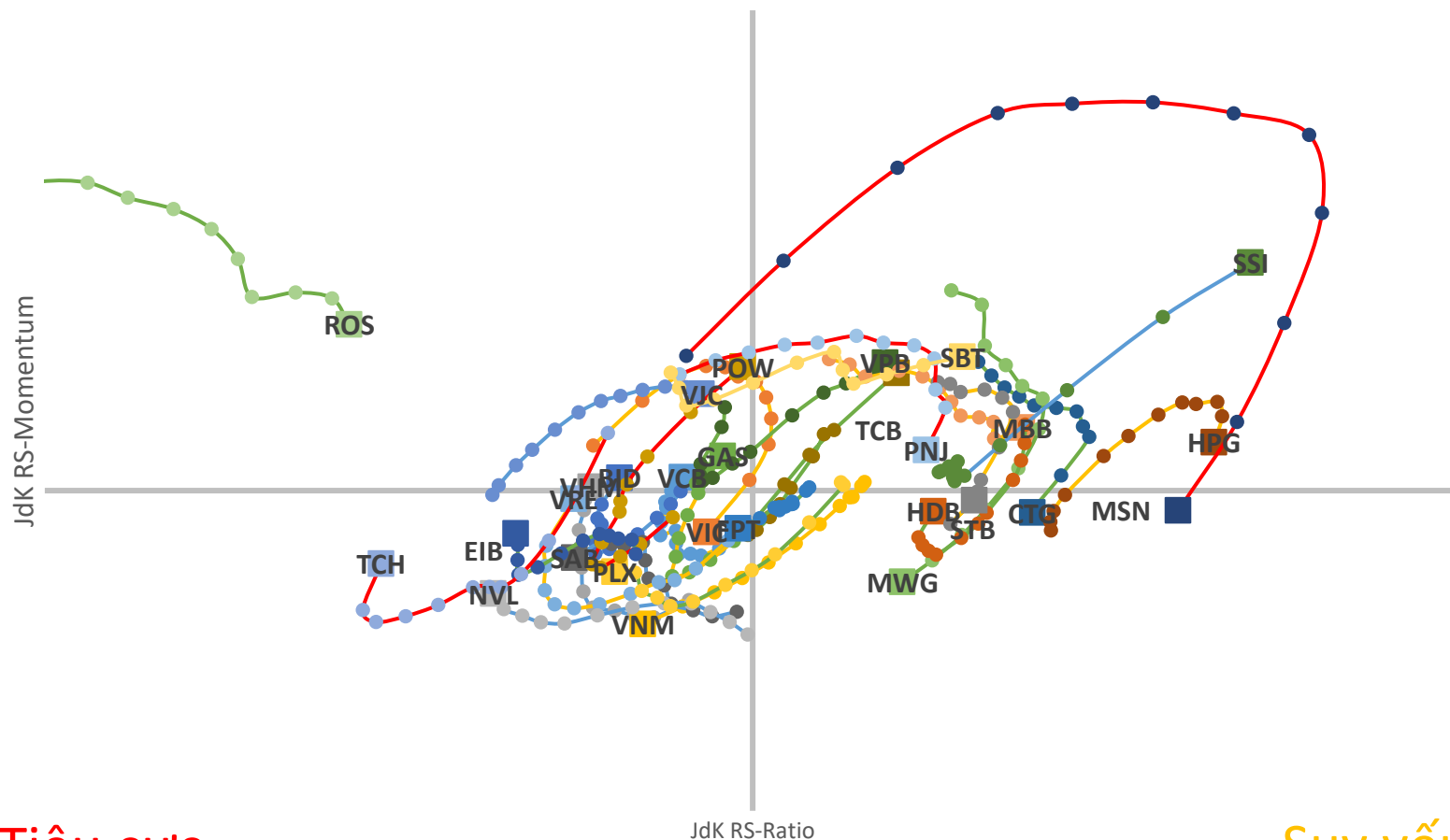
Khối ngoại bán ròng

Mã	Mua ròng	SHNN
HPG	-518.94	32.93
SSI	-195.64	46.13
VND	-181.27	31.44
KBC	-137.26	15.26
GVR	-114.09	0.63
BSI	-94.67	5.88
VCI	-72.12	28.70
VHC	-60.65	27.82
VNM	-59.50	57.83
FCN	-53.57	54.03
Tổng	-1487.72	

Hồi phục

Ma trận tương quan cổ phiếu thuộc VN30 vs. VN-Index

Tích cực



Tiêu cực

Suy yếu

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng

Nguồn: Bloomberg, BSC Research



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,308.95	6,041.86	21,045.82
Giá trị bán	1,632.25	5,917.09	24,003.48
Mua / bán ròng	-323.30	124.78	-2,957.63
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	845.02	2,273.98	9,194.75
Giá trị bán	267.32	2,380.44	8,186.87
Mua / bán ròng	577.70	-106.46	1,007.88
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
DIG	185.45	FUEVFN30	-116.00
MBB	118.06	GEX	-100.08
VPB	72.13	GVR	-87.69
FPT	65.79	VNM	-53.44
DXG	54.47	FUESSVFL	-51.55
NVL	43.24	VHM	-46.51
MWG	34.96	TDC	-37.49
REE	31.41	CII	-29.75
STB	28.82	DHM	-15.56
KDH	28.36	TCB	-13.50

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	425.86	16.51	0.10	0.99%	1.64	1.60	-1.54
FTSE	291.32	33.51	0.00	-1.12%	4.48	11.16	13.72
iShare	423.11	29.08	0.00	-0.28%	0.00	0.00	0.00
E1VFN30	343.87	0.82	0.00	0.18%	0.3	3.6	-2.0
FUEVFN30	248.48	0.78	1.00	0.51%	7.8	57.0	94.2
FUESSVFL	49.74	0.61	0.00	0.14%	0.0	1.0	-0.3
FUESSVN30	2.88	0.59	0.00	0.01%	0.0	0.0	-0.5
FUEMAVN30	9.47	0.57	0.00	0.19%	0.0		
VN100	3.80	0.63	0.00	0.88%	0.0	0.0	-0.1
KIM	197.23	12.64	0.00	-0.37%	0.00	-4.85	
PREMIA	24.29	10.56	0.00	-0.19%	0.00	0.41	-1.73

Nhận định: Khối ngoại bán ròng trong xu hướng mua bán trái chiều trong khu vực. Theo sau ETF FTSE, ETF VNM đã tham gia mua ròng cùng với ETF Diamond.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



CẬP NHẬT i-INVEST

* Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Cổ phiếu đầu ngành tài chính_11.5%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	12/26 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	1.6%	11.5%	11.5%	11.5%	11.5%	11.5%	14.5%
Dầu khí	2.8%	10.9%	10.9%	10.9%	10.9%	10.9%	25.5%
VN FinSelect	1.5%	10.5%	10.5%	10.5%	10.5%	10.5%	14.4%
Bất động sản & Khu công nghiệp	1.0%	10.2%	10.2%	10.2%	10.2%	10.2%	12.8%
Ngân Hàng	0.5%	9.2%	9.2%	9.2%	9.2%	9.2%	13.3%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.9%	7.7%	7.7%	7.7%	7.7%	7.7%	11.4%
Top 10 cổ phiếu VN30	1.4%	7.5%	7.5%	7.5%	7.5%	7.5%	9.8%
EVFTA	1.6%	7.2%	7.2%	7.2%	7.2%	7.2%	20.1%
VN Diamond	1.4%	7.1%	7.1%	7.1%	7.1%	7.1%	11.8%
Corona Avengers	2.1%	7.0%	7.0%	7.0%	7.0%	7.0%	15.5%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.7%	6.6%	6.6%	6.6%	6.6%	6.6%	14.5%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	1.4%	6.5%	6.5%	6.5%	6.5%	6.5%	11.8%
MSCI frontier 100 Việt Nam	1.3%	5.5%	5.5%	5.5%	5.5%	5.5%	8.9%
FTSE Việt Nam	1.5%	5.4%	5.4%	5.4%	5.4%	5.4%	9.5%
Bất động sản Khu công nghiệp	1.6%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	19.9%
Đầu tư công	-0.2%	3.8%	3.8%	3.8%	3.8%	3.8%	20.1%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-0.4%	3.7%	3.7%	3.7%	3.7%	3.7%	21.3%
Chiến tranh thương mại	1.3%	3.7%	3.7%	3.7%	3.7%	3.7%	11.3%
Nước & Năng lượng	0.2%	3.4%	3.4%	3.4%	3.4%	3.4%	12.5%
Xây dựng	-0.3%	3.4%	3.4%	3.4%	3.4%	3.4%	12.3%
Vật liệu Xây dựng	0.6%	2.8%	2.8%	2.8%	2.8%	2.8%	10.0%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.7%	2.6%	2.6%	2.6%	2.6%	2.6%	7.0%
Lãi suất giảm	0.0%	2.1%	2.1%	2.1%	2.1%	2.1%	15.8%
Hàng tiêu dùng	0.3%	1.7%	1.7%	1.7%	1.7%	1.7%	8.7%
Cổ phiếu ngành Dược	-0.3%	0.7%	0.7%	0.7%	0.7%	0.7%	13.9%
Stay-at-home	-0.1%	-0.2%	-0.2%	-0.2%	-0.2%	-0.2%	6.0%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Mục tiêu	9/2 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
M12	0.4%	6.4%	6.4%	6.4%	6.4%	6.4%	7.8%
M31	0.9%	6.4%	6.4%	6.4%	6.4%	6.4%	6.7%
L22	0.3%	5.1%	5.1%	5.1%	5.1%	5.1%	15.2%
S21	0.2%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	11.2%
M22	0.0%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	10.1%
L11	0.5%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	5.1%
L32	0.7%	4.8%	4.8%	4.8%	4.8%	4.8%	9.9%
S32	1.0%	4.7%	4.7%	4.7%	4.7%	4.7%	10.7%
S11	0.2%	4.1%	4.1%	4.1%	4.1%	4.1%	9.6%
Khẩu vị Rủi ro	3/1 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
LOW1	1.2%	8.3%	8.3%	8.3%	8.3%	8.3%	20.0%
HIGH3	1.3%	5.5%	5.5%	5.5%	5.5%	5.5%	7.8%
MID1	0.5%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	5.0%	6.5%
INDEX							
VNINDEX	1.0%	5.8%	5.8%	5.8%	5.8%	5.8%	3.6%
VN30INDEX	1.5%	7.2%	7.2%	7.2%	7.2%	7.2%	6.7%

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	26	13	13	12	14	12	14
Mục tiêu	9	1	8	2	7	2	7
Rủi ro	3	2	1	1	2	1	2



CẬP NHẬT i-BROKER

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express FRT 2020Q4	18/11/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá tại Publish 22200 Dự báo KQKD: Quý 4 năm 2020: không thấy hồi phục trong năm 2020. Dự kiến Q4.2020 tình hình giống 9T.2020. Năm 2021: (1) Doanh thu: Laptop có thể tiếp tục tăng nhưng mảng Điện thoại hồi phục chậm. Long Châu tăng gấp đôi doanh thu nhờ tiếp tục mở cửa hàng. (2) Biên gộp dự kiến tăng lên 15% từ mức 14% do (i) tiết kiệm chi phí thuê mặt bằng (ii) doanh thu mỗi nhân viên tăng.
Express TCM 2020Q4	17/11/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá tại Publish 28700 Cập nhật KQKD: Triển vọng ngành Dệt may trong 2021: (1) Các khách hàng sẽ dịch chuyển từ vendor nhỏ sang vendor lớn, ngành dệt may phục hồi chậm, không nhanh. (2) Đối với TCM, công ty đã nhận đơn hàng đến Q1.2021. (3) Về mặt hàng mặt nạ và đồ bảo hộ (mask and gown): Tháng 11 và tháng 12 chưa có đơn hàng bảo hộ. Do thời gian giao hàng rất nhanh (2 tuần) nên sẽ phụ thuộc vào tình trạng Covid ở Mỹ. Công ty kỳ vọng Q4 vẫn có đơn hàng về đồ bảo hộ.
Express DGC 2020Q4	13/11/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 55000; Giá tại Publish 46700 Cập nhật KQKD: Thông tin về HPO Điện tử: phục vụ trước vào khách hàng Hàn Quốc (có nhu cầu: 50,000 tấn, còn nhu cầu nhập từ Việt Nam là 35,000 tấn nếu đáp ứng được tiêu chuẩn). Chủ yếu áp dụng cho nhu cầu màn hình LCD. Thông tin về P2O5: hướng tới thị trường Mỹ, EU do (i) nhu cầu cao và hưởng lợi từ chiến tranh thương mại (áp thuế đối với P2O5 từ Trung Quốc). Thông tin về PCL3 (tập trung vào pha III của dự án Nghi Sơn): chi phí sản xuất sẽ rẻ hơn do công ty lúc đó làm chủ được nguồn HCL (bây giờ phải mua HCL từ CSV hoặc HVT)
Express SBT 2020Q4	29/10/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 18600; Giá tại Publish 14500 Dự báo KQKD: Chúng tôi dự báo KQKD SBT ND 2020/21 sẽ đạt DTT và LNST lần lượt là 14,682 tỷ đồng (+13.6% YoY) và LNST là 448 tỷ đồng (+24% YoY), tương đương EPS fw là 738 đồng/cp – PE fw là 19x và PB fw là 1x.
Express PNJ 2020Q4	22/10/20	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 79390; Giá tại Publish 66000 Dự báo KQKD: 2020: DTT và LNST đạt lần lượt là 15,995 tỷ đồng (-6.7% YoY) và 917 tỷ đồng (-23% YoY), tương đương EPS fw 2020 là 4,030 đ/cp, PE fw = 16.5x và PB fw = 3x. 2021: DTT và LNST ước tính lần lượt 17,934 tỷ đồng (+12.1% YoY) và 1,024 tỷ đồng (+11.6% YoY) tương đương EPS 2021 fw = 4,478 đ/cp, PE Fw = 14.7x và PB fw = 2.7x.

Sử dụng iBroker tại đây [Link](#)

Hướng dẫn sử dụng [Link](#)

Room tư vấn Skype

Room tư vấn Zalo



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký